TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 191/2021/HS-ST
Ngày: 12-5- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Minh Thảo

Bà Nguyễn Thị Hạnh

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Minh Phương - Thư ký Toà án TP Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Quang - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 198/2021/TLST- HS ngày 29 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209 /2021/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn A - sinh năm 1970 tại Thanh Hóa. Nơi cư trú: N, phường B, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: LĐTD; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn B (đã mất) và bà: Nguyễn Thị T; vợ: Nguyễn Thị O (đã ly hôn) và 02 con (chết 1); Tiền án; tiền sự: không; Nhân thân: tháng 4/2003 bị Công an phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", tháng 10/2003 bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tháng 11/2003 bị Công an phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản", năm 2004 TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", năm 2006 TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", năm 2010 TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Tạm giữ: ngày 26/01/2021; tạm giam: ngày 29/01/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiên ma túy nên khoảng 07h00 ngày 26/01/2021, Nguyễn Văn A đi đến khu vực C, phường Đ, thành phố T gặp và mua của 01 nam thanh niên khoảng 35 tuổi nhưng không biết tên và địa chỉ 01 gói ma túy với giá 500.000đ. Sau khi mua, A mang về chia làm 09 gói nhỏ rồi cất vào túi quần bên trái để sử dụng dần. Đến 10h20 cùng ngày A đi ra khu vực cổng sau bến xe phía Tây, đường D, phường T, thành phố T thì bị tổ công tác đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố Thanh Hóa phát hiện và thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Tại bản kết luận giám định số 607/PC09 ngày 27/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,515g loại Hê rôin.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho A nhưng A không biết tên và địa chỉ của những người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

Tại bản cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 21 đến 24 tháng tù. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án thấy đủ cơ sở chứng minh: Vào khoảng 10h20 ngày 26/01/2021, tại khu vực cổng sau bến xe phía Tây, đường D, phường T, thành phố T. Nguyễn Văn A đã tàng trữ trái phép 01 gói ma túy có tổng khối lượng 0,515g loại Hêrôin.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Nguyễn Văn A có đủ các dấu hiệu cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Mặc dù, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng do xem thường pháp nên bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an chung cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu đã bị cải tạo, giáo dục nhiều lần nay lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo không chịu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật. Với tính chất nghiêm trọng của loại tội phạm về ma túy, mức độ hành vi phạm tội thì việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên khi áp dụng hình phạt cần căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng không có tính chất vụ lợi, mặt khác bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với số ma túy thu của bị cáo được niêm phong bằng phong bì thư là vật nhà nước cấm lưu hành, sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy. Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Nguyễn Văn A 21 (hai mốt) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/01/2021.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong bằng phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa. Số ma túy trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 147/THA ngày 29/4/2021.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST

Bị cáo có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án đối với khoản tiền án phí theo quy định tại các điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thị Thủy

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKSND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.